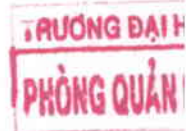


Cần Thơ, ngày 28 tháng 12 năm 2010



**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU ĐỀ TÀI KHCN CẤP TRƯỜNG**

- Mã số đề tài: T2009-24
- Tên đề tài: "Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng".
- Chủ nhiệm đề tài: Ths. TRẦN THỊ THANH THỦY
- Cơ quan chủ trì đề tài: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**
- Quyết định thành lập Hội đồng khoa học nghiệm thu đề tài KHCN cấp Trường
Số 3901/QĐ-ĐHCT ngày 28 tháng 12 năm 2010...
- Ngày họp Hội đồng:
- Danh sách các thành viên của Hội đồng

STT	Họ và tên (Ghi rõ học hàm, học vị)	Đơn vị công tác	Chức vụ trong HĐ
1.	Ts. Nguyễn Phước Đăng	Khoa Nông Nghiệp & SHƯĐ	Chủ tịch
2.	Ts. Huỳnh Kỳ	Khoa Nông Nghiệp & SHƯĐ	Phản biện 1
3.	Ts. Lê Vĩnh Thúc	Khoa Nông Nghiệp & SHƯĐ	Phản biện 2
4.	Ths. Trần Thị Bích Vân	Khoa Nông Nghiệp & SHƯĐ	Ủy viên
5.	Ths. Bùi Thị Cẩm Hương	Khoa Nông Nghiệp & SHƯĐ	Thư ký

a. Có mặt: 5 người

b. Vắng mặt: 5 người

7. KHÁCH MỜI:

- Về phía cơ quan quản lý:

- Về phía cơ quan ứng dụng kết quả nghiên cứu:

8. NGƯỜI TRÌNH BÀY BÁO CÁO:

- Họ và tên chủ nhiệm đề tài: TRẦN THỊ THANH THỦY

- Nơi công tác: Khoa Nông Nghiệp & SHƯĐ, Trường Đại Học Cần Thơ

9. KẾT QUẢ BỎ PHIẾU:

Số phiếu phát ra:5.....phiếu

Số phiếu thu vào:5.....phiếu

- Tổng số điểm:.....94,4.../100

- Điểm bình quân:.....94,4....

- Đề nghị của hội đồng:.....Chống qua sửa lại theo góp ý của
2 phản biện xã hội viên hội đồng.....

ĐC CẦN THƠ


Ý KHOA HỌC

(Ghi chú: điểm bình quân < 50 điểm: không nghiệm thu, từ 60-70 điểm: đạt, từ 71- 85 điểm: khá, từ 86-100 tốt). Thang điểm xem hướng dẫn ở phiếu đánh giá nghiệm thu.


10. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG: (về tính Khoa học Công nghệ của công trình nghiên cứu, Khả năng triển khai và ứng dụng vào thực tiễn, Hiệu quả kinh tế - xã hội):

Có tính ứng dụng cao.

Thư ký


Trần Thị Cẩm Huyền

Chủ tịch hội đồng


Nguyễn Phương Đông

Xác nhận của cơ quan chủ trì

(Họ và tên, ký tên, đóng dấu)

TL. HIỆU TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC

Lê Văn Lâm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TRƯỜNG

Họ và tên (Thành viên hội đồng): Ts. Huỳnh Kỳ

Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa NN & SHƯD - Trường Đại học Cần Thơ

Mã số, tên đề tài: T2009-24, “Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) có triển vọng”

Họ và tên chủ nhiệm đề tài: Ths. Trần Thị Thanh Thủy

Cơ quan chủ trì đề tài: Bộ môn Di truyền Giống Nông nghiệp, Khoa Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng, Trường Đại Học Cần Thơ.

Phân nhận xét:

I. Hình thức:

Báo cáo: “Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) có triển vọng” được trình bày trong 38 trang (không kể phụ chương) bao gồm:

- Mở đầu được trình bày trong 1 trang
- Chương 1: Tổng quan tài liệu được trình bày trong 9 trang
- Chương 2: Phương tiện và phương pháp được trình bày trong 5 trang
- Chương 3: Kết quả và thảo luận được trình bày trong 20 trang
- Chương 4: Kết luận và đề nghị được trình bày trong 1 trang
- Phần tài liệu tham khảo được trình bày trong 2 trang.

Phản phụ lục bao gồm 7 trang, trong đó bao gồm phần số liệu thô, phân tích thống kê và bảng theo dõi tình hình khí tượng thủy văn của vụ ĐX – HT ở An Giang, Cần Thơ và Vĩnh Long .

Tổng quát về hình thức, báo cáo có bố cục thích hợp, trình bày sạch đẹp với minh họa hình ảnh và số liệu rõ ràng phù hợp với nội dung cần thảo luận.

II. Nội dung:

Mục tiêu của đề tài là đánh giá tiềm năng năng suất và khả năng thích nghi của các giống đậu xanh có triển vọng ở các vùng sinh thái khác nhau của ĐBSCL. Nội dung báo cáo được trình bày cụ thể trong từng phần như sau:

1. Mở đầu:

Đậu xanh là loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, dễ sử dụng, thời gian sinh trưởng ngắn, thích hợp với nhiều công thức luân canh tăng vụ. Tuy nhiên, công tác giới thiệu giống mới phù hợp với canh tác ở vùng ĐBSCL chưa được quan tâm đúng mức. Tác giả nhận định muốn đẩy mạnh phát triển đậu xanh, trước hết phải thể dân giống cũ có năng suất thấp bằng các giống mới cho năng suất cao, ổn định và thích nghi với điều kiện sinh thái của vùng

ĐBSCL là rất cần thiết. Do đó tác giả đã tiến hành khảo sát 15 giống đậu xanh có triển vọng nhằm tìm ra được những giống phù hợp cho từng vùng canh, nhằm tăng cường nguồn giống đậu xanh cho địa phương.

2. Tổng quan tài liệu:

Được trình bày trong 9 trang với 34 tài liệu tham khảo trong đó có 10 tài liệu trong nước. Nhìn chung, nội dung các lược khảo tài liệu có liên quan đến đề tài. Tuy nhiên, còn một số sai sót ở phần trình bày lược khảo tài liệu.

3. Phương tiện và phương pháp:

Phương pháp nghiên cứu được trình bày rõ ràng trong 5 trang. Thí nghiệm khảo sát 15 giống đậu xanh được tiến hành ở 3 vùng sinh thái khác nhau của ĐBSCL trong 2 vụ Đông Xuân và Hè Thu. Cách bố trí thí nghiệm theo khối hoàn toàn ngẫu nhiên, 3 lần lặp lại cho mỗi giống. Các chỉ tiêu về đặc tính sinh trưởng được thu thập, xử lý thông kê bằng phần mềm MSTATC và Cropstat nên kết quả phân tích đáng tin cậy.

4. Phần kết quả và thảo luận:

Công tác chọn giống, chọn lọc và đánh giá là 2 khâu rất quan trọng. Do đó, tác giả đã áp dụng phương pháp đánh giá sự tương tác giữa kiểu gene và môi trường nhằm tìm ra những giống đậu xanh có triển vọng, thích nghi với điều kiện môi trường tự nhiên. Qua kết quả khảo sát 15 giống đậu xanh có triển vọng ở 3 vùng sinh thái trong 2 mùa vụ ĐX và HT, tác giả đã tuyển chọn được 5 giống đậu xanh IPB-M79-9-82, V 91-15, HL 89-E3, KPS 1 và Taichung có thể phổ biến cho 3 vùng canh tác ở An Giang, Cần Thơ và Vĩnh Long.

Công trình nghiên cứu đã tạo điều kiện đào tạo luận văn tốt nghiệp đại học. Bên cạnh đó, còn đề xuất được ứng dụng phương pháp đánh giá sự tương tác giữa kiểu gene và môi trường cho công tác chọn giống và bổ xung cho giáo trình giảng dạy.

5. Tài liệu tham khảo:

Tài liệu tham khảo được trình bày trong 2 trang. Nhìn chung đây là những tài liệu có liên quan đến nội dung nghiên cứu. Tuy nhiên, còn thiếu sót một số tài liệu có trình bày ở phần bài viết nhưng không được liệt kê trong mục này. Bên cạnh đó cần xem lại cách viết tài liệu tham khảo theo đúng quy định.

Những đề nghị cần sửa chữa bổ sung:

- Phần tóm lược: trọng lượng 1000 → trọng lượng 1000 hạt
- Danh sách Bảng: số Bảng nên điều chỉnh đúng vị trí, sửa đúng định dạng.
- Danh sách Hình: số Hình nên điều chỉnh đúng vị trí, sửa đúng định dạng.
- Mở đầu: sửa tên của tác giả Yan thành Waïke.
- Chương 1:
 - Chỉnh sửa một số tài liệu tham khảo
 - Nên thêm lược khảo về hiện trạng canh tác đậu xanh ở vùng ĐBSCL.
- Chương 3:
 - Trang 19: trong phần viết có đề cập về ngày mọc mầm ở Bảng 4, nhưng Bảng 4 không thấy chỉ tiêu ngày mọc mầm. Nên thêm Bảng 4 tóm tắt các chỉ tiêu ngày mọc mầm, thời gian trổ hoa, thời gian sinh trưởng cho dễ theo dõi.
 - Hình 7: nên ghi rõ thành phần chính thứ I và thành phần chính thứ II là chỉ tiêu gì, nên giải thích rõ hơn.

- Tài liệu tham khảo:
 - Thêm vào những tài liệu còn thiếu sót
 - Nên trình bày theo cùng một định dạng
 -

III. Đánh giá chung:

Đề tài đã đạt mục tiêu đã đề ra, các kết quả thu được đáng tin cậy, có giá trị khoa học. Những kết quả đạt được trong nghiên cứu này là cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, đồng thời đã vạch ra được chiến lược phát triển đậu xanh cho vùng ĐBSCL. Thông qua những kết quả đạt được đề nghị hội đồng nghiệm thu chấp nhận thông qua.

IV. Câu hỏi:

- Tại sao tác giả đề nghị 5 giống IPB-M79-9-82, V 91-15, HL 89-E3, KPS 1 và Taichung phổ biến trồng ở 3 vùng An Giang, Cần Thơ và Vĩnh Long trong khi năng suất không vượt trội so với đối chứng và thí nghiệm chỉ khảo sát có 2 vụ, và mỗi vụ lại trồng ở 2 địa điểm khác nhau của cùng một vùng, vậy có nên khảo nghiệm thêm trước khi khuyến cáo nông dân sản xuất?

Cần thơ, ngày tháng năm 2011
Chữ ký của cán bộ phản biện



Huỳnh Kỳ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): LÊ VĨNH THỨC
2. Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Bộ môn Khoa học cây trồng, Khoa Nông Nghiệp và Sinh học Ứng Dụng
3. Mã số, tên đề tài: T2009-24, **Phân tích đánh giá các mô hình tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng**
4. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thanh Thủy
5. Cơ quan chủ trì đề tài: Khoa Nông Nghiệp và Sinh học Ứng Dụng
6. Ngày họp hội đồng:
7. Địa điểm họp: Khoa Nông Nghiệp và Sinh học Ứng Dụng
8. Quyết định thành lập hội đồng: (số 3601/QĐ-ĐHCT, ngày 28/12/2010)
9. Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng theo các tiêu chuẩn sau:

I. Hình thức

Báo cáo “Phân tích đánh giá các mô hình tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng” được trình bày trong 38 trang (không kể phụ chương và các trang đầu) bao gồm:

- Mở đầu được trình bày trong 1 trang
- Chương 1: Lược khảo tài liệu được trình bày trong 9 trang
- Chương 2: Phương tiện và phương pháp được trình bày trong 5 trang
- Chương 3: Kết quả và thảo luận được trình bày trong 21 trang
- Chương 4: Kết luận và đề nghị được trình bày trong 1 trang
- Phần tài liệu tham khảo được trình bày trong 2 trang.

Tổng quát về hình thức, báo cáo có bố cục thích hợp, trình bày sạch đẹp với minh họa hình ảnh và số liệu rõ ràng phù hợp với nội dung cần thảo luận.

II. Nội dung

Mục tiêu của đề tài là tuyển chọn một vài giống tốt cho năng suất cao, ổn định và thích nghi với điều kiện tự nhiên và ở các địa điểm khảo sát hoặc từng địa điểm riêng biệt.

Mở đầu

Giới thiệu được tính cần thiết để thực hiện đề tài. Đậu xanh là loại cây hằng niên có giá trị kinh tế cao, thích hợp với nhiều công thức luân canh tăng vụ. Tuy nhiên, công tác nghiên cứu chọn tạo giống mới chưa được quan tâm đúng mức. Muốn phát triển đậu xanh, trước hết cần phải thay thế giống cũ có năng suất thấp bằng giống có năng suất cao, ổn định và thích nghi tốt với điều kiện sinh thái ở từng vùng, từng vụ. Trong việc chọn tạo giống mới, chọn lọc và đánh giá là 2 bước quan trọng nhất. Chọn lọc và đánh giá thông thường dựa vào sự biểu hiện kiểu hình của tính trạng, nếu kiểu hình không chịu sự tác động của môi trường thì sẽ do kiểu gen quyết định. Nhưng việc đánh giá này rất khó, từ đó tác giả dùng các mô hình để đánh giá sự

tương tác của 2 yếu tố trên để tìm ra giống cho năng suất cao và thích nghi với địa điểm khảo sát.

Lược khảo tài liệu

Nội dung các lược khảo tài liệu bám sát vào yêu cầu của đề tài. Điều này chứng tỏ tác giả đầu tư rất công phu vào đề tài nghiên cứu.

Phương tiện và phương pháp

Thí nghiệm được bố trí một cách chính quy và mô tả cách lấy chỉ rõ ràng. Tuy nhiên tác giả nên trình bày ngắn gọn cách sử dụng phần mềm Cropstat như thế nào để phân tích mô hình AMMI?

Phân kết quả và thảo luận

Kết quả phong phú được trình bày bằng bảng và hình ảnh rõ ràng. Tuy nhiên phần thảo luận chưa nhiều.

Tài liệu tham khảo

Nhìn chung đây là những tài liệu có liên quan đến nội dung nghiên cứu.

Những đề nghị cần chỉnh sửa

- Phần tóm lược: Đoạn 3 hàng thứ 2, trọng lượng 1000 cao nên sửa lại là trọng lượng 1000 hạt cao
- Trang 3, đoạn 2 từ dưới lên, Yan & Hunt (1988)... Nên viết là Theo Yan & Hunt (1988), hay.... Yan & Hunt (1988) cho rằng...
- Tác giả nên chú ý dấu chấm: trang 11, mục 2.1.1.....môi trường. (Bảng 2) nên viết liền không có dấu chấm.... tương tự tác giả nên xem ở phần kết quả và thảo luận.
- Trang 19, mục 3.3.1: phần bài viết và chú thích Bảng không có dấu chấm. Tương tự...Dương Minh (1999) trong... nên viết lại là ..Theo Dương Minh hay Dương Minh cho rằng...
- Trang 32, đoạn thứ 3 từ dưới lên: “Bảy” nên viết lại là “Tám”
- Ở phần kết luận 1000 cao nên sửa lại là 1000 hạt cao
- Vì không có phần giới thiệu từng giống đậu xanh, nên không nên đưa ở phần đề nghị nên sản xuất giống Taichung cho làm đậu giá

III. Đánh giá chung

Đề tài đạt được mục tiêu đã đề ra, các kết quả thu được đáng tin cậy, có giá trị khoa học. Những kết quả đạt được trong nghiên cứu này có khả năng ứng dụng rộng rãi trong thực tiễn sản xuất đậu xanh. Thông qua những kết quả đạt được đề nghị hội đồng nghiệm thu cấp trường chấp nhận thông qua.

IV. Câu hỏi

1. Tác giả giải thích như thế nào khi phân tích Hồi quy thì giống Taichung không là giống ổn định nhất trong 6 môi trường. Trong khi đó, nếu phân tích bằng AMM2 thì giống Taichung lại ổn định (ở phần tóm lược)?

2. Tác giả giải thích thêm dựa trên bảng phân tích Hồi quy thì giống NM92 không khác biệt ~~không khác biệt~~ so với giống Taichung nhưng sao trong phân tích AMNI thì không là giống ổn định?

Cần thơ, ngày 14 tháng 01 năm 2011
Chữ ký của cán bộ phản biện



Lê Vĩnh Thúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TRƯỜNG

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Nguyễn Phước Đăng
2. Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa Nông Nghiệp - SHƯD
Trường Đại học Cần Thơ
3. Mã số, tên đề tài: T2009-24, Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng.
4. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: **TRẦN THỊ THANH THỦY**
5. Cơ quan chủ trì đề tài: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**
6. Ngày họp hội đồng:
7. Địa điểm họp: Phòng C.203 Bí môn Di Truyền Giống Nông nghiệp
8. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 3601 ngày 28 tháng 12 năm 2010...)
9. Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng theo các tiêu chuẩn sau:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	15	<u>14</u>
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	<u>15</u>
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	20	<u>18</u>
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	20	<u>19</u>
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	10	<u>9</u>
6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học – công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học – công nghệ, v.v...)	10	<u>10</u>

7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	5
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5
	Cộng	100	95

10. Ý kiến khác

.....
.....
.....

Cần Thơ, ngày.....tháng....năm 20.....

Thành viên hội đồng



Nguyễn Phước Đăng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TRƯỜNG

- Họ và tên (Thành viên hội đồng): Huỳnh Kỳ
- Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa NN & STVD - Trường Đại học Cần Thơ
- Mã số, tên đề tài: T2009-24, Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng.
- Họ và tên chủ nhiệm đề tài: TRẦN THỊ THANH THỦY
- Cơ quan chủ trì đề tài: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
- Ngày họp hội đồng:
- Địa điểm họp: Khoa NN & STVD - Trường ĐHTC
- Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 3.06.1 ngày 28 tháng 12 năm 2012.)
- Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng theo các tiêu chuẩn sau:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	15	15
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	15
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	20	17
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	20	20
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	10	5
6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học - công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học - công nghệ, v.v...)	10	10

7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	5
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5
	Cộng	100	92

10. Ý kiến khác

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày.....tháng.....năm 20.....

Thành viên hội đồng



Huỳnh Kỳ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TRƯỜNG

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Lê Vĩnh Thúc
2. Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Bm. Khoa học Cây Trồng,
Khoa Nông Nghiệp & STUĐ, Đại học Cần Thơ
3. Mã số, tên đề tài: T2009-24, Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng.
4. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: **TRẦN THỊ THANH THỦY**
5. Cơ quan chủ trì đề tài: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**
6. Ngày họp hội đồng:
7. Địa điểm họp: Khoa Nông Nghiệp & STUĐ
8. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: ...3601 ngày 28 tháng 12 năm 2010..)
9. Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng theo các tiêu chuẩn sau:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	15	<u>15</u>
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	<u>15</u>
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	20	<u>20</u>
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	20	<u>20</u>
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	10	<u>5</u>
6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học – công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học – công nghệ, v.v...)	10	<u>10</u>

7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	5
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5
	Cộng	100	95

10. Ý kiến kháckhông.....

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày.....tháng....năm 20.....

Thành viên hội đồng

Thư
Lê Vĩnh Thúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TRƯỜNG

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Trần Thị Bích Vân
2. Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa Nông Nghiệp & STH
..... Trường Đại học Cần Thơ
3. Mã số, tên đề tài: T2009-24, Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng.
4. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: **TRẦN THỊ THANH THỦY**
5. Cơ quan chủ trì đề tài: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**
6. Ngày họp hội đồng:
7. Địa điểm họp: Phòng C-203 B.M. Di Truân, Giảng, Nông Nghiệp
..... Khoa Nông Nghiệp & STH, Trường ĐHTC
8. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 3601 ngày 28 tháng 12 năm 2010..)
9. Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng theo các tiêu chuẩn sau:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	15	<u>14</u>
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	<u>15</u>
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	20	<u>18</u>
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	20	<u>19</u>
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	10	<u>9</u>
6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học – công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học – công nghệ, v.v...)	10	<u>10</u>

7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	5
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5
	Cộng	100	95

10. Ý kiến khác

.....
.....
.....

Cần Thơ, ngày.....tháng....năm 20.....

Thành viên hội đồng

Val
Trần T. Bích Vân

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TRƯỜNG

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Bùi Thị Cẩm Hương
2. Tên cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa NN & SHVD, Trường Đại học Cần Thơ
3. Mã số, tên đề tài: T2009-24, Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng.
4. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: TRẦN THỊ THANH THỦY
5. Cơ quan chủ trì đề tài: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
6. Ngày họp hội đồng:
7. Địa điểm họp: Phòng C203A Khoa NN & SHVD - Trường ĐHTC
8. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 3601 ngày 28 tháng 12 năm 2010..)
9. Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng theo các tiêu chuẩn sau:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	15	14
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	15
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	20	18
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	20	19
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	10	9
6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học - công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học - công nghệ, v.v...)	10	10

7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	4
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5
	Cộng	100	95

10. Ý kiến khác

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày.....tháng.....năm 20.....

Thành viên hội đồng



Bùi T. Cẩm Hưng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

**PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỂM NGHIỆM THU
TỪ CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG**

(Theo Quyết định thành lập hội đồng số: 3601 ngày 28 tháng 12 năm 2010)


- MÃ SỐ ĐỀ TÀI:** T2009-24
- TÊN ĐỀ TÀI:** "Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng".
- HỌ VÀ TÊN CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI:** TRẦN THỊ THANH THỦY

TT	Các tiêu chuẩn đánh giá	Điểm đánh giá của thành viên						Ghi chú
		Số 1	Số 2	Số 3	Số 4	Số 5	Bình Quân	
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	14	15	15	14	14	14,4	
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	15	15	15	15	15	
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	18	17	20	18	18	18,2	
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	19	20	20	19	19	19,4	
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	9	5	5	9	9	7,4	


6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học – công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học – công nghệ, v.v...)	10	10	10	10	10	10	
7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	5	5	5	5	5	
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5	5	5	5	5	
Tổng cộng		95	92	95	95	95	94,4	

Tổng cộng số điểm: 94,4

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


Nguyễn Xuân Đăng

THƯ KÝ TỔNG HỢP


 Bùi T. Cẩm Hương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

**PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỂM NGHIỆM THU
TỪ CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG**

(Theo Quyết định thành lập hội đồng số: ngày tháng năm)

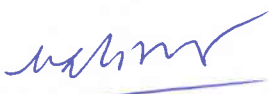
- MÃ SỐ ĐỀ TÀI: T2009-24
- TÊN ĐỀ TÀI: "Phân tích và đánh giá các mô hình sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường của các giống đậu xanh (*Vigna radiata*) triển vọng".
- HỌ VÀ TÊN CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: TRẦN THỊ THANH THỦY

TT	Các tiêu chuẩn đánh giá	Điểm đánh giá của thành viên						Ghi chú
		Số 1	Số 2	Số 3	Số 4	Số 5	Bình Quân	
1	Mức độ đáp ứng mục tiêu, nội dung, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu so với đã đăng ký trong Thuyết minh đề tài	14	15	15	14	14	14,4	
2	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	15	15	15	15	15	15	
3	Giá trị khoa học (Tính mới, tính sáng tạo, khả năng phát triển, v.v..)	18	17	20	18	18	18,2	
4	Giá trị ứng dụng (Phát triển khoa học-công nghệ; tạo sản phẩm mới; đào tạo nhân lực; phạm vi và mức độ ứng dụng, v.v...)	19	20	20	19	19	19,4	
5	Sản phẩm nghiên cứu, thông tin khoa học (Số lượng và chất lượng sách chuyên khảo; sách giáo khoa; bài báo; ấn phẩm thông tin khoa học; vật mẫu, v.v...)	9	5	10	9	9	7,4	


6	Hiệu quả nghiên cứu (kinh tế - xã hội; khoa học - công nghệ; thông tin; đào tạo bồi dưỡng nhân lực; nâng cao năng lực khoa học - công nghệ, v.v...)	10	10	10	10	10	10	
7	Chất lượng báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt đề tài (Nội dung; hình thức; cấu trúc văn bản và phương pháp trình bày, v.v...).	5	5	5	5	5	5	
8	Mức độ thực hiện các quy định về quản lý và quyết toán tài chính	5	5	5	5	5	5	
Tổng cộng		95	92	95	95	95	94,4	

Tổng cộng số điểm: 94,4

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


Nguyễn Thuần Đăng

THƯ KÝ TỔNG HỢP


Bùi T. Cẩm Hương